**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ MÔN NGỮ VĂN LỚP 10**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết**  (Số câu) | | | **Thông hiểu**  (Số câu) | | **Vận dụng**  (Số câu) | | **Vận dụng cao**  (Số câu) | |
| TNKQ | TL | | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | | **Đọc** | Thần thoại. | **4** | **0** | | **3** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **60** |
| Sử thi. |
| Truyện. |
| Thơ trữ tình. |
| Kịch bản chèo, tuồng. |
| Văn bản nghị luận. |
| Văn bản thông tin. |
| **2** | | **Thực hành tiếng Việt** | Lỗi dùng từ, lỗi về trật tự từ và cách sửa |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |
| Lỗi về liên kết đoạn văn, liên kết văn bản và cách sửa. |
| Biện pháp tu từ chêm xen, liệt kê. |
| **3** | | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội. | **0** | **1\*** | | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1** | **40** |
| Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học. |
| Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm. |
| Viết bài luận về bản thân. |
| Viết bản nội quy hoặc bản hướng dẫn nơi công cộng. |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | | | | ***20%*** | ***10%*** | | ***15%*** | ***25%*** | ***0*** | ***20%*** | ***0*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức** | | | | **30%** | | | **40%** | | **20%** | | **10%** | |
| **Tổng % điểm** | | | | **70%** | | | | | **30%** | | | |
| SỞ GD&ĐT BẮC GIANG  **TRƯỜNG THPT LỤC NGẠN SỐ 4** | | | | | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022- 2023**  **Môn: Ngữ văn, lớp 10**  Thời gian: 90 phút *(không kể thời gian giao đề)* | | | | | | | | |

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

***Đọc văn bản sau :***

**NỮ OA TẠO RA LOÀI NGƯỜI**

*Khi ấy, trời đất mới sinh, đã có cây cỏ, muôn thú mà chưa có loài người. Thế giới giống như một bức tranh buồn tẻ. Đi giữa thế giới hoang sơ, buồn tẻ ấy là vị đại thiên thần, chính là Nữ Oa. Lúc ấy, bà cảm thấy buồn chán, cô độc bèn nghĩ rằng cần phải tạo ra một cái gì đó cho thế giới này thêm vui tươi, giàu sức sống. Bà nghĩ ngợi hồi lâu, rồi đến bên đầm nước, lấy bùn đất màu vàng bên bờ đầm, trộn nhuyễn với nước, mô phỏng theo hình dáng của mình in bóng trên mặt nước mà nặn thành đồ vật xinh xắn, đáng yêu.*

*Lạ thay, vừa đặt xuống mặt đất, đồ vật xinh xắn ấy bỗng dưng có sức sống, cất tiếng nói trong trẻo, nhảy múa, vui đùa. Đồ vật xinh xắn ấy gọi là “Người”. “Người” được bàn tay nữ thần tạo ra, không giống các loài muông thú bởi được mô phỏng từ hình dáng của vị nữ thần. Nữ Oa vô cùng thích thú, hài lòng về sản phẩm do mình vừa tạo ra, bèn tiếp tục dùng đất bùn màu vàng hòa nhuyễn với nước nhào nặn ra rất nhiều người, trai có, gái có. Nhìn những con người vui đùa, cười nói xung quanh mình, Nữ Oa cảm thấy vui vẻ hẳn lên, không còn cô độc, buồn bã nữa.*

*Nhưng mặt đất hoang sơ vô cùng rộng lớn, bà làm việc không ngừng nghỉ trong một thời gian rất lâu mà mặt đất vẫn trống trải. Bà cứ miệt mài làm việc, làm tới lúc mỏi mệt lắm rồi mà mặt đất vẫn trống trải quá. Bà bèn nghỉ ra một cách, lấy một sợi dây, nhúng vào trong nước bùn, vung lên khắp phía. Người thì bảo bà dùng một sợi dây thừng, nhưng hồi đó làm gì có dây thừng, có lẽ bà đã dùng một sợi dây lấy từ một loài cây dây leo. Khi bà vung sợi dây dính đầy thứ bùn từ đất vàng đó lên, các giọt bùn đất màu vàng bắn đi khắp nơi, rơi xuống đất liền biến thành người, cười nói, chạy nhảy. Thế là mặt đất trở nên đông đúc bao nhiêu là người.*

(Trích ***“Nữ Oa”*** (Thần thoại Trung Quốc), Dương Tuấn Anh (sưu tầm, tuyển chọn), NXB Giáo dục Việt Nam, 2009).

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1:** Xác định thể loại của văn bản trên:

A. Cổ tích

B. Truyền thuyết

C. Thần thoại

D. Sử thi

**Câu 2:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

A. Nghị luận

B. Tự sự

C. Miêu tả

D. Biểu cảm

**Câu 3:** Theo đoạn trích, nhân vật Nữ Oa xuất hiện trong bối cảnh (thời gian, không gian) như thế nào?

A. Trời đất mới sinh, đã có loài người nhưng chưa có cỏ cây muôn thú.

B. Trời đất mới sinh, đã có cỏ cây muôn thú, mà chưa có loài người.

C. Trời đất mới sinh, chỉ có Nữ Oa cũng một số vị thần như thần Lửa, thần Nước.

D. Trời đất mới sinh, có cỏ cây muôn thú và các vị thần Lửa, thần Nước.

**Câu 4:** Phương án nào sau đây đúng và đủ các sự kiện chính trong đoạn trích Nữ Oa?

A. Nữ Oa tạo ra loài người.

B. Nữ Oa bênh vực loài người, Nữ Oa trừng phạt thần Lửa và thần Nước.

C. Nữ Oa yêu thương con người, Nữ Oa tạo ra loài người.

D. Nữ Oa luyện đá vá trời, giúp đỡ loài người.

**Câu 5:** Đoạn trích Nữ Oa thể hiện nội dung nào dưới đây?

A. Biết ơn người có công với cộng đồng.

B. Tôn vinh người anh hùng.

C. Thương xót con người bé nhỏ.

D. Biết ơn thần linh và con người.

**Câu 6:** Dòng nào dưới đây không đúng với truyện Nữ Oa?

A. Mang yếu tố hoang đường kỳ ảo

B. Kết thúc truyện có hậu

C. Nhân vật có khả năng phi thường

D. Truyện được kể theo lời nhân vật

**Câu 7:**  Nhân vật Nữ Oa hội tụ những vẻ đẹp gì?

A. Vẻ đẹp sức mạnh và cảm xúc

B. Vẻ đẹp thể chất và ước mơ

C. Vẻ đẹp trí tuệ và tình cảm

D. Vẻ đẹp sức mạnh và trí tuệ

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8:** Về phương diện thể loại, đoạn trích Nữ Oa giống đoạn trích nào đã học, hãy chỉ những điểm giống nhau đó?

**Câu 9: “**Niềm tin thiêng liêng về một thế giới mà ở đó vạn vật đều có linh hồn” là một trong những vẻ đẹp của thần thoại. Theo anh/chị, niềm tin ấy còn có sức hấp dẫn với con người hiện đại không?

**Câu 10:** Anh chị rút ra được thông điệp tích cực gì sau khi đọc văn bản?

**II. VIẾT (4 điểm)**

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận về trách nhiệm của tuổi trẻ đối với quê hương, đất nước?

***---Hết---***

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Môn: Ngữ Văn lớp 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | 1 | C | 0,5 |
|  | 2 | B | 0,5 |
|  | 3 | A | 0,5 |
|  | 4 | A | 0,5 |
|  | 5 | A | 0,5 |
|  | 6 | D | 0,5 |
|  | 7 | D | 0,5 |
|  | 8 | Đoạn trích Nữ Oa giống đoạn trích “Thần Trụ Trời” đã học.  Điểm giống nhau: đều nói về nhân vật, chi tiết hoang đường kì ảo.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm*  ***\*Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.* | 0,5 |
|  | 9 | - Niềm tin ấy vẫn còn sức hấp dẫn đối với con người hiện đại, thể hiện qua các tín ngưỡng của nhân dân ta vẫn còn lưu giữ đến ngày nay như thờ sơn thần, thủy thần, thờ cá ông,... Có thể nói, người Việt ta vẫn có một niềm tin vô hình vào những vị thần chế ngự thiên nhiên, đặc biệt đối với những gia đình làm nông nghiệp.  - Tin vào sự tồn tại ở thế giới khác không phải là điều xấu, nếu điều đó làm cho bản thân chúng ta tốt hơn. Chỉ những kẻ dựa vào đó để trục lợi, lợi dụng niềm tin của người khác mới đáng lên án.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm*  *- Học sinh trả lời đúng một ý: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm*  ***\*Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.* | 1,0 |
|  | 10 | Thông điệp tích cực thông qua văn bản:  - Các vị thần linh đã có công tạo ra vũ trụ, con người, giúp con người vượt qua mọi thiên tai bằng tất cả tình yêu thương và tâm trí của mình.  🡺 Chính vì vậy, mọi người hãy biết ơn, bảo vệ, giữ gìn để nó xứng đáng với công lao của các vị thần linh.  ***Hướng dẫn chấm:***  *-Học sinh trả lời tương đương với một ý đã gợi trong đáp án: 1,0 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 - 0,75 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm*  ***\*Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.* | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: trách nhiệm với quê hương, đất nước*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,25 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: |  |
|  |  | - Trách nhiệm với quê hương đất nước là những việc làm, hành động thể hiện tình yêu quê hương đất nước  - Tuổi trẻ cần phải có trách nhiệm với quê hương đất nước vì:  + Quê hương đất nước có được như ngày hôm nay là phải đánh đổi bằng bao nhiêu xương máu các thế hệ cha anh đi trước.  + Sống có trách nhiệm sẽ giúp con người đẩy xa cái tôi cá nhân, sự ích kỉ, nhỏ nhen của mình để từ đó hướng tới những điều tốt đẹp hơn.  + Tuổi trẻ là những người năng động, sáng tạo, sống có hoài bão, có lí tưởng,…trở thành trụ cột của quê hương, đất nước.  +…..  - Để thể hiện trách nhiệm với quê hương, đất nước tuổi trẻ cần phải:  + Có tình yêu, niềm tự hào, sự biết ơn,…đối với quê hương, đất nước  + Tích cực học tập, rèn luyện bản thân để cống hiến tài năng cho đất nước.  + Tích cực tham gia vào các hoạt động công ích, các hoạt động tình nguyện, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ người khác.  +……..  - Bài học nhận thức và hành động  -. ***Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.*  *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.*  *- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.* | 2,5 |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,5 |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **I+II** |  |  | **10** |